

PHẬT THUYẾT THẬP THIÊN NGHIỆP ĐẠO KINH

Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không

Thời gian: 07/09/2000

Giảng tại: Tịnh tông Học hội Singapore

Tập 68

Chư vị đồng học, chào mọi người! Mời mở kinh Thập Thiên Nghiệp Đạo, trang thứ mười, hàng thứ hai từ dưới lên, xem từ câu sau cùng:

“*Bốn, tâm nhu hòa chất trực.*” Đây là loại thứ tư của tám loại tâm pháp hỷ duyệt, do lìa khỏi sân giận. Do đây có thể biết, tam độc phiền não đối với tâm Bồ-đề có chướng ngại lớn biết bao. Bồ-tát Mã Minh nói với chúng ta trong Khởi Tín Luận, thể của tâm Bồ-đề là trực tâm, tác dụng của nó là thâm tâm và đại bi tâm; thể và dụng là một, không phải hai. Trực tâm đối với chính mình chính là thâm tâm hiếu thiện hiếu đức, trực tâm đối với tất cả chúng sanh chính là đại từ đại bi. Thế Tôn nói với chúng ta trong kinh Quán Vô Lượng Thọ Phật: Thể của tâm Bồ-đề là tâm chí thành. Chúng ta đem kinh luận hợp lại xem, ý nghĩa sẽ đặc biệt sáng tỏ. Trong Khởi Tín Luận nói trực tâm chính là chí thành, chân thành đến tột điểm; tam độc phiền não là hư vọng, không phải là chân thành. Vì vậy, nếu không thể lìa khỏi tam độc thì chắc chắn không có tâm Bồ-đề, chúng ta phải hiểu đạo lý này. Cho nên không dễ gì phát được tâm Bồ-đề, tâm Bồ-đề vừa phát thì chính là Sơ trụ Bồ-tát của Viên giáo; Sơ trụ Bồ-tát được gọi là “phát tâm trụ”. Do đây có thể biết, tâm Bồ-đề không phát thì thôi, vừa phát bèn ra khỏi mười pháp giới. Cho nên, trong kinh luận đều nói với chúng ta, Tiểu thừa A-la-hán, Bích-chi Phật đều chưa phát tâm Bồ-đề, đạo lý là ở chỗ này. Tiêu chuẩn của tâm Bồ-đề là kiến tư, trần sa phiền não đều đã đoạn, vô minh cũng đã phá được một phẩm thì đây là công đức của tâm Bồ-đề, là tác dụng của tâm Bồ-đề. Từ chỗ này chúng ta thấy được, lìa sân giận mới có thể đạt được “tâm nhu hòa chất trực”. “Tâm chất trực” vẫn chưa phải là trực tâm viên mãn, nhưng đã tiến gần đến trực tâm, chúng ta phải hiểu rõ ràng sáng tỏ vấn đề này.

“*Năm, được tâm từ của bậc thánh.*” “Tâm từ” này không phải là tâm từ của cõi trời trong sáu cõi. Chúng ta biết được trời Sắc giới có 18 tầng trời, ngoài tu thượng phẩm thập thiện và bốn loại thiên định ra, họ còn phải đầy đủ tứ vô lượng tâm từ bi hỷ xả thì mới có thể sanh đến trời Sắc giới. “Tâm từ của bậc thánh” được

nói ở đây vượt hơn người trời phàm phu của Sắc giới và Vô Sắc giới; “bậc thánh” mà ở đây nói, mức độ thấp nhất cũng là tứ thánh pháp giới, là tâm từ bi của Thanh văn, Duyên giác, Quyền giáo Bồ-tát. Từ những kinh văn này, chúng ta có thể thể hội được, tam độc phiền não là chướng ngại nghiêm trọng nhất đối với việc tu hành thành tựu, quả báo của nó: sân giận là ở địa ngục, tham dục là ở ngã quỷ, sau cùng tà kiến là ở súc sanh, đây là nghiệp nhân chủ yếu của ba đường ác. Chúng ta muốn viễn ly ba đường ác, muốn ở trong đời này thành tựu thánh đạo thì không thể không lìa thập ác, không thể không tu thập thiện.

Người tu đạo sở dĩ không cách gì đoạn được thập ác, tu thập thiện, nguyên nhân tuy nhiều, nhưng đều không ngoài việc mê đắm ngũ dục lục trần của thế gian; mê quá sâu, mê quá nặng, chấp trước sâu nặng không thể buông xuống, nguyên nhân là ở chỗ này. Bất luận làm bất kỳ việc gì, làm được một chút việc tốt thì nhất định phải kể công; điều này không những bị người đố kỵ, mà còn kết oán thù với người, tổn tánh đức của chính mình. Tổn tánh đức là gì? Chướng ngại trí tuệ đức năng của tự tánh. Đức tướng mà nhà Phật nói, phạm vi còn rộng hơn so với đức năng, chúng ta đối với đạo lý này không thể lý giải thấu triệt thì chẳng những không thể bảo toàn công đức, mà trên thực tế không thể thành tựu công đức, tạo thành chướng ngại nghiêm trọng nhất cho việc tu học trên đạo Bồ-đề. Hiện tại chúng ta cho là mình biết rồi, có phải là thật biết hay không? Không phải. Cùng lắm thì có thể nói là hiện tại chúng ta đã nghe nói đến rồi, nhưng không thể thật tin. Nếu như nghe nói mà thật tin thì chúng ta đã hồi đầu. Hay nói cách khác, nhất định lìa được tham sân si, vậy mới là thật tin. Nếu không lìa thập ác, chỉ có thể nghe nói, nghe Phật Bồ-tát có cách nói như vậy, vẫn không thể hoàn toàn tin tưởng. Đại kinh đại luận đều nói: *“Lòng tin là nguồn của đạo, là mẹ của các công đức”*, rất không dễ dàng gì xây dựng lòng tin. Nhất định không nên cho rằng, chúng ta là tín đồ Phật giáo thì chúng ta đã tin Phật; chúng ta xuất gia rồi, đã thọ đại giới thì tin Phật rồi, chưa chắc!

Trong lúc giảng dạy, tôi cũng đã từng báo cáo với mọi người mấy lần, tôi ở Đài Loan xuất gia được hai năm mới thọ giới. Sau khi thọ giới, tôi trở về Đài Trung thăm thầy Lý, đây là lễ tiết thông thường, lễ tạ thầy. Thầy nhìn thấy tôi từ xa đi đến, liền vẫy tay gọi tôi, rồi lớn tiếng nói rằng: “Anh phải tin Phật!” Nói mấy lần như vậy. Tôi đi đến phía trước, cũng ngăn người ra. Sau đó thầy giải thích cho tôi: Đừng cho là đã xuất gia, thọ giới rồi thì anh đã tin Phật. Có rất nhiều lão hòa thượng đến 80 tuổi, 90 tuổi, đến chết vẫn chưa tin Phật, tại vì sao không tin? Vì họ

không làm được. Tin rồi thì làm gì không làm được? Tin thì chắc chắn làm được; không làm được thì chứng minh bạn không tin, chỉ có thể nói là bạn nghe nói mà thôi. Lúc này tôi mới hoát nhiên đại ngộ.

Phật nói: *“Lòng tin là nguồn của đạo, là mẹ của các công đức.”* Ý này rất sâu rất rộng, chúng ta luôn luôn xem qua một cách qua loa, “việc này dường như rất bình thường, lời lẽ thường nói, ngay cả trẻ nhỏ ba tuổi cũng biết thì việc này có gì hiếm lạ đâu?” Chúng ta không biết rằng then chốt của thành công hay thất bại chính là ở đây. Tu học Tịnh độ, cầu nguyện vãng sanh, điều kiện đầu tiên là tín; ba điều kiện của Tịnh độ gọi là “tam tư lương”, mọi người đều rất quen thuộc là tín - nguyện - hạnh. Nếu không có tín thì nguyện và hạnh đều là giả. Đây cũng giống như tòa lầu ba tầng, tín là tầng thứ nhất, nguyện là tầng thứ hai, hạnh là tầng thứ ba. Tầng thứ nhất không có thì làm gì có tầng thứ hai, tầng thứ ba. Ngày nay đọc đến đoạn kinh văn này khiến chúng ta cảm khái rất sâu sắc, quay đầu lại xem chính mình đã tin hay chưa? Nếu quả nhiên tin tưởng thì nhất định y giáo phụng hành, không cần người khuyên, không cần người khích lệ, tự nhiên sẽ y giáo phụng hành, như trong kinh Đại thừa thường nói “pháp vốn như vậy”. Chư Phật Như Lai, pháp thân đại sĩ, quyền giáo Bồ-tát, Thanh văn, Duyên giác, có người khuyến khích họ tu hành không? Những người như các ngài đều không cần người khuyến khích, đều là tự động tu hành.

Pháp Đại thừa và pháp Tiểu thừa đích thực không như nhau, pháp Đại thừa là trí tuệ làm chỉ đạo, vì vậy khi mới phát tâm thì không giống như thánh giả Tiểu thừa. Bồ-tát Sơ tín vị mới phát tâm, trên quả vị thì không bằng A-la-hán của Tiểu thừa, đây là thật, không phải giả. Trên quả vị, chư vị đều rõ là đang đoạn hoặc thì chỉ bằng Tu-đà-hoàn của Tiểu thừa, chỉ là phá 88 phẩm kiến hoặc của tam giới mà thôi, còn tư hoặc thì một phẩm vẫn chưa phá. Thế nhưng Bồ-tát Sơ tín vị của Viên giáo, trí tuệ của họ, năng lực lĩnh ngộ của họ vượt hơn A-la-hán. Phật giảng giáo nghĩa thậm thâm của Đại thừa, A-la-hán nghe không hiểu, nhưng Bồ-tát Sơ tín vị nghe hiểu được. Đây là thông thường chúng ta hay nói, loại người này sở tri chương nhẹ, phiền não chương nặng. Cho nên, về phương diện đoạn phiền não thì Bồ-tát Sơ tín vị không bằng A-la-hán, nhưng về phương diện trí tuệ thì vượt hơn A-la-hán. Tâm mà Bồ-tát của Viên giáo trong địa vị Thập tín phát ra là tương tợ tâm Bồ-đề, không phải là chân thật, thế nhưng vô cùng đáng quý, họ không ngừng tinh tấn. Đến địa vị Sơ trụ thì tâm Bồ-đề này mới chân thật hiện tiền, “đã viên mãn phát

ra ba tâm”, ba tâm này chính là “trực tâm, thâm tâm, đại bi tâm”. Ba tâm này được phát ra viên mãn, tự lợi lợi tha, mãi cho đến vô thượng đạo, cho nên họ đạt được sự đại từ đại bi của thánh giả.

“*Sáu, tâm thường làm lợi ích, an ổn chúng sanh.*” Cả ba câu bốn, năm và sáu, trên thực tế đều là nói tâm Bồ-đề; câu thứ tư nói trực tâm, câu thứ năm nói thâm tâm, câu thứ sáu là nói đại bi tâm. Tâm từ tự thọ dụng thì hiểu thiện hiểu đức, “lợi ích” chúng sanh, “an ổn chúng sanh” là khiến tất cả chúng sanh được bình an. “Thường làm” là mọi lúc, mọi nơi, bất luận là thuận cảnh nghịch cảnh, trước giờ chưa từng gián đoạn. Người giác ngộ, họ ở thế gian này đã chuyên nghiệp lực thành nguyện lực, cũng chính là thừa nguyện tái lai mà nhà Phật thường nói, đây chính là người tái lai. Nếu không thể chuyển đổi ý niệm trở lại thì cả đời người này chắc chắn bị nghiệp lực làm chủ tể, người thông thường gọi là vận mệnh, người này chạy không thoát khỏi vận mệnh. Việc làm của bạn, quả báo của bạn trong cả đời đều đã định trước trong số mệnh.

Nếu các vị đọc kỹ Liễu Phàm Tứ Huán thì sẽ hiểu rõ, đích thực là “một miếng ăn, một hớp nước không gì không định trước”. Vận mệnh của một người là đã định trước, gia vận của một gia đình cũng là đã định trước, quốc vận của một quốc gia cũng là đã định trước; cả thế giới thì có vận mệnh của thế giới, vẫn là đã định trước. Ai định trước vậy? Tuyệt đối không phải là thượng đế, tuyệt đối không phải là Diêm vương, cũng không phải là Phật Bồ-tát, mà là nghiệp lực định trước. Cá nhân thì do biệt nghiệp của chính mình định trước, từ gia đình cho đến thế giới là cộng nghiệp của mọi người định trước. Gia vận của gia đình là cộng nghiệp của người cả nhà bạn định trước. Quốc vận của một nước là cộng nghiệp của người cả một nước định trước. Thế giới này có thế vận, là cộng nghiệp của những người trên thế giới này định trước, vô cùng có đạo lý. Đặc biệt là kinh này vừa mở đầu thì Phật đã nói với chúng ta: “*Tất cả pháp từ tâm tưởng sanh*”, tâm tưởng là đang tạo nghiệp, nghiệp nhân gặp được duyên thì quả báo hiện tiền.

Nghiệp mà tất cả chúng sanh tạo ra là thiện ác lẫn lộn. Vào thời xưa, thông thường đều có thể tiếp nhận giáo huấn của bậc thánh hiền, do đó tất cả khởi tâm động niệm, tạo tác của họ, thiện tương đối nhiều, ác tương đối ít, nên quả báo rất thù thắng. Xã hội hiện nay, chúng ta tỉ mỉ mà quan sát, tất cả chúng sanh tạo ác nghiệp nhiều, thiện nghiệp ít. Những năm gần đây, ác nghiệp mà tất cả chúng sanh tạo ra

đang tăng trưởng với mức độ lớn. Niệm thiện, chưa nói đến hạnh thiện, mà ý niệm thiện đã dần dần tan nhạt rồi, việc này rất đáng sợ, đây không phải là hiện tượng tốt. Cho nên, người giác ngộ nhất định phải phát tâm Bồ-đề. Nếu không thể phát ra được tâm Bồ-đề chân thật thì mức độ thấp nhất phải có đủ tâm Bồ-đề tương tợ; chỗ này nói “tâm nhu hòa chất trực”, “được tâm từ của bậc thánh”, “tâm thường làm lợi ích, an ổn chúng sanh”, chí ít chúng ta phải có ba loại tâm này. Mỗi giờ mỗi phút phải ghi nhớ, nhất là câu thứ sáu này, đó là phải làm tấm gương tốt cho xã hội đại chúng. Chúng ta nhìn mọi người trong xã hội hiện nay, xem bệnh của họ ở chỗ nào? Chúng ta phải làm hoàn toàn ngược lại, làm khảo thí cho họ, giúp họ giác ngộ, giúp họ quay đầu, vậy thì đúng. Cho nên đoạn ác là tích cực, không phải tiêu cực. Tốt rồi, hôm nay giảng đến chỗ này.